

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 11/2007/NQ-HĐND

Quảng Ngãi, ngày 16 tháng 7 năm 2007

NGHỊ QUYẾT

Về việc ban hành phí bán đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHOÁ X, KỲ HỌP THỨ 12**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Pháp lệnh phí và lệ phí số 38/2001/PL-UBTVQH 10 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Thông tư số 96/2006/TT-BTC ngày 16/10/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đấu giá;

Xét đề nghị của UBND tỉnh tại Tờ trình số 1942/TTr-UBND ngày 29/6/2007 của UBND tỉnh về việc ban hành phí bán đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách HĐND tỉnh và ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí ban hành phí bán đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, như sau:

1. Đối tượng nộp phí đấu giá

- Người có tài sản bán đấu giá (chủ sở hữu tài sản hoặc người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền bán tài sản hoặc cá nhân, tổ chức có quyền bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật) khi hợp đồng ủy quyền bán đấu giá tài sản cho các cơ quan có chức năng làm dịch vụ bán đấu giá tài sản.

- Tổ chức, cá nhân được phép tham gia đấu giá để mua tài sản bán đấu giá theo quy định của pháp luật về bán đấu giá tài sản và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

2. Cơ quan thu phí đấu giá

- Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh Quảng Ngãi;
- Hội đồng bán đấu giá tài sản các huyện, thành phố.

3. Mức thu phí

3.1. Mức thu phí đấu giá tài sản đối với người có tài sản bán đấu giá:

a. Trường hợp bán được tài sản bán đấu giá thì mức thu phí được tính trên giá trị tài sản bán được, như sau:

TT	Giá trị tài sản bán được	Mức thu
1	Từ 1.000.000 đồng trở xuống	50.000 đồng

2	Từ trên 1.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng.	5% giá trị tài sản bán được
3	Từ trên 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng.	5.000.000 đồng + 1,5% của phần giá trị tài sản bán được vượt quá 100.000.000 đồng
4	Trên 1.000.000.000 đồng.	18.500.000 đồng + 0,2% của phần giá trị tài sản bán được vượt quá 1.000.000.000 đồng

b. Trường hợp bán đấu giá tài sản không thành thì không thu phí bán đấu giá tài sản nhưng người có tài sản bán đấu giá phải thanh toán cho đơn vị bán đấu giá các chi phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản.

3.2. Mức thu phí đấu giá tài sản đối với người tham gia đấu giá:

a. Mức thu phí đấu giá đối với người tham gia đấu giá được quy định tương ứng với giá khởi điểm của tài sản bán đấu giá, như sau:

TT	Giá khởi điểm của tài sản	Mức thu (đồng/hồ sơ)
1	Từ 20.000.000 đồng trở xuống.	20.000
2	Từ trên 20.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng	50.000
3	Từ trên 50.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng	100.000
4	Từ trên 100.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng	200.000
5	Trên 500.000.000 đồng	500.000

b. Trường hợp cuộc bán đấu giá tài sản không được tổ chức thì người tham gia đấu giá tài sản được hoàn lại toàn bộ số tiền phí đấu giá tài sản mà người tham gia đấu giá tài sản đã nộp.

4. Quản lý và sử dụng phí bán đấu giá tài sản

- Đối với Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh Quảng Ngãi: được để lại toàn bộ (100%) tiền phí thu được để đảm bảo hoạt động của Trung tâm.

- Đối với Hội đồng bán đấu giá tài sản các huyện, thành phố: được để lại toàn bộ (100%) tiền phí thu được để chi phí cho việc tổ chức bán đấu giá tài sản.

- Cơ quan thu phí phải thực hiện việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bán đấu giá tài sản theo đúng quy định tại Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 và Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 của Bộ Tài chính và các quy định hiện hành của Nhà nước về phí, lệ phí.

5. Thời gian thực hiện thu phí: từ ngày 01/8/2007.

Điều 2. Giao UBND tỉnh triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh và đại biểu HĐND tỉnh thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được HĐND tỉnh khóa X, kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 13/7/2007.

Nghị quyết này có hiệu thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày thông qua./.

CHỦ TỊCH

Phạm Minh Toản